

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 54/2018/HS-ST

Ngày: 25-9-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Nguyễn Phi Đình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Đức A, sinh ngày: 09/9/1987 tại huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc V và bà Hồ Thị N; có vợ Trần Thị Á và 01 con sinh năm 2014;

- Tiền án: Không;

- Tiền sự: Ngày 03/01/2018, bị Công an thành phố H xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Nhân thân: Ngày 07/5/2008, bị Công an thành phố H xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 300.000đ về hành vi Đánh nhau;

- Ngày 29/5/2012, bị TAND tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 07 tháng 20 ngày về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” tại bản án số 35/HSPT, đến ngày 21/01/2015 chấp hành xong thời gian thử thách.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2018 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Phan Văn H, nghề nghiệp: Cán bộ ; sinh năm 1986; trú tại: Thôn H, xã Thạch M, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 14/6/2018 Trần Đức A rủ anh Phan Văn H (trú tại xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh) lên thành phố H xem bóng đá. Trên đường đi Trần Đức A nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng nên khi đến khu vực đường N, thuộc phường H, thành phố H, Trần Đức A nói với anh Phan Văn H là mượn chiếc xe mô tô Honda Airblade màu đen BKS 38L1- 079.29 của H đi có việc một lúc. Anh H đồng ý và đưa xe cho A mượn. Sau đó Trần Đức A điều khiển xe đi và sử dụng chiếc điện thoại Iphone màu bạc của mình có số thuê bao 0961382777 gọi đến số thuê bao 0911457360 của một người đàn ông tên H (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy. Người đàn ông tên H hẹn A đến khu vực cây xăng gần cầu V, thuộc phường H, thành phố H để giao nhận ma túy. Tại đây Trần Đức A đã mua từ người đàn ông tên H 01 túi ni lông màu đen bên trong chứa ma túy Heroine với số tiền là 300.000đ. Trần Đức A cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe quay lại đường N để đón anh Phan Văn H thì bị tổ tuần tra kiểm soát đội Cảnh sát trật tự cơ động Công an thành phố H yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Kết luận giám định số 77/GĐMT-PC54 ngày 16/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: Chất bột màu trắng đựng trong một mảnh giấy bạc màu vàng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1376 gam là Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 09, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Thu giữ tại Trần Đức A 01 túi nilon màu đen bên trong bọc mảnh giấy bạc màu vàng chứa 0,1376 gam Heroin trừ mẫu vật giám định nay còn lại 0,1150 gam Heroine; 01 điện thoại Iphone màu bạc được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức A khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên và không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKSTPHT ngày 30/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Trần Đức A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Đức A từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đức A không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 21 giờ 15 phút ngày 14/6/2018, tại khu vực đường N, thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, khi Trần Đức A đang có hành vi tàng trữ 0,1376 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ tuần tra kiểm soát đội Cảnh sát trật tự cơ động Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, loại ma túy bị cáo tàng trữ là Heroine có khối lượng 0,1376 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Song vì thoả mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 07/5/2008, bị Công an thành phố H xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 300.000đ về hành vi đánh nhau; ngày 29/5/2012, bị TAND tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 07 tháng 20 ngày về tội "*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*" đến ngày 21/01/2015 chấp hành xong thời gian thử thách và có 01 tiền sự: Ngày 03/01/2018, bị Công an thành phố H Tĩnh xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo "*Thành khẩn khai báo*"; bị cáo có bố là thương binh hạng 1/4; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn đang nuôi con nhỏ, vợ gần đến ngày sinh nở nên được áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 túi ni lông màu đen bên trong bọc mảnh giấy bạc màu vàng chứa 0,1376 gam Heroine trừ mẫu vật giám định nay còn 0,1150 gam Heroine; 01 điện thoại Iphone màu bạc bị cáo sử dụng để gọi điện mua ma túy là công cụ, phương tiện phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 46; điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,1150 gam Heroine; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade màu đen BKS: 38L1- 079.29 thu giữ tại Trần Đức A là của anh Phan Văn H cho A mượn làm phương tiện đi lại, tuy nhiên anh H không biết bị can sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trả lại chiếc xe trên cho anh Phan Văn H là phù hợp.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[7] Đối với người đàn ông tên H có số thuê bao di động 0911457360 mà A khai đã bán ma túy cho A, Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin tại Trung tâm dịch vụ viễn thông VNPT Hà Tĩnh thì chủ thuê bao số điện thoại trên là anh H nhưng không xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng này nên không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: **Trần Đức A** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: **Trần Đức A 18 (mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2018

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 46; a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1150 gam Heroine (đã trừ mẫu giám định); tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu bạc của Trần Đức A.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Đức A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Tp H;
- THADS Tp H;
- Công an Tp H;
- THAPT;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Minh Thư